

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN NGHỈ THEO NGHỊ ĐỊNH**  
**SỐ 154/2025/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ**  
*(Áp dụng đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã)*

Kính gửi: - Đảng ủy xã Đăk Môn;  
- Ủy ban nhân dân xã Đăk Môn;  
- Hội Cựu Chiến Binh xã Đăk Môn

Tôi tên là: A THIÊNG ; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 12 tháng 1 năm 1982

Quê quán: Xã Đăk Môn, tỉnh Quảng Ngãi

Chức vụ/chức danh: Phó chủ tịch hội Cựu Chiến Binh xã Đăk Môn

Đơn vị công tác: Ủy ban nhân dân xã Đăk Môn, tỉnh Quảng Ngãi.

Thời điểm nghỉ: Từ ngày      tháng      năm 2025

Lý do nghỉ: Nghỉ việc theo nguyện vọng.

1. Về diễn biến quá trình công tác, làm việc của bản thân như sau:

- Ngày tháng 09/2010 đến tháng 12/2014: Được phê chuẩn, chuẩn y, tuyển dụng, tuyển chọn, làm Trưởng Công An xã Đăk Môn.

- Từ tháng 4/2017 đến ngày 30/6/2025 : Phó chủ tịch Hội Cựu Chiến Binh xã tại Ủy ban nhân dân xã Đăk Môn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Tổng thời gian công tác: 12 năm, 04 tháng, trong đó:

+ Tổng thời gian làm việc đảm nhiệm chức danh Trưởng Công An xã và Phó Chủ Tịch hội Cựu Chiến Binh có đóng bảo hiểm xã hội là 12 năm 04 tháng.

+ Tổng thời gian làm việc đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã: 12 năm, 04 tháng.

2. Sau khi nghiên cứu Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản có liên quan, tôi nhận thấy bản thân có nguyện vọng được nghỉ theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP và cam kết bản thân đúng đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện tại Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP; bản thân tôi không thuộc đối tượng chưa thực hiện tinh giản biên chế quy định tại Điều 4 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, chưa hưởng trợ cấp thôi việc hoặc chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần .... theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP và cam kết không tham gia làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

Kính đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết./.

Đắk Môn, ngày 10 tháng 07 năm 2025

**Người làm đơn**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

**A Thieng**

**Xác nhận của UBND cấp xã**

Qua rà soát, kiểm tra hồ sơ của đối tượng đề nghị nghỉ hưởng chính sách, UBND xã (phường) xác nhận đối tượng đảm bảo đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ và không thuộc đối tượng chưa thực hiện tinh giản biên chế quy định tại Điều 4 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP, chưa hưởng trợ cấp thôi việc hoặc chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần .... theo khoản 4 Điều 5 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP và UBND xã (phường) không bố trí làm người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP./.

**TM. UBND XÃ ĐẮK MÔN**

**CHỦ TỊCH**

(Ký tên, đóng dấu)



## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BẢN GHI QUẢ TRÌNH ĐÓNG BHXH, BHYT

Mã số BHXH: 6211001440

BẢN SAO

- Họ và tên: A THIÊNG
- Ngày tháng năm sinh: 12/01/1982
- Nguyên quán: Xã Đắk Môn - Huyện Đắk Glei - Tỉnh Kon Tum
- Nơi cư trú (Nơi thường trú hoặc tạm trú): Thôn Nủ Kon, Xã Đắk Môn, Huyện Đắk Glei, Tỉnh Kon Tum
- Giấy chứng minh thư số: 062082000511
- Hợp đồng lao động số:
- Số tài khoản cá nhân:
- Số điện thoại: 0916545464
- Số thẻ bảo hiểm y tế(nếu có): XK4626211001440
- Quyền lợi khám chữa bệnh:
- Tỷ lệ nợ: 0
- Quá trình đóng BHXH, BHYT:

Giới tính: Nam  
Quốc tịch: Việt Nam

Nơi cấp: CA Tỉnh Kon Tum  
Loại hợp đồng:  
Tại ngân hàng:  
Email:

Ngày cấp: 13/01/2011

| Từ tháng | Đến tháng | Cấp bậc, chức vụ, chức danh nghề nghiệp, công việc, nơi làm việc (tên cơ quan, đơn vị, địa chỉ)        | Mức đóng | Phụ cấp |       |         |         |      |        | Tỷ lệ đóng | Lương chính | Phụ cấp lương | Bổ sung khác | NSNN hỗ trợ | Mức lương hệ số |
|----------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|---------|-------|---------|---------|------|--------|------------|-------------|---------------|--------------|-------------|-----------------|
|          |           |                                                                                                        |          | Chức vụ | TN VK | TN Nghề | Khu vực | Khác | Tái cử |            |             |               |              |             |                 |
| 09/2010  | 02/2011   | Nhân viên hợp đồng làm công tác trường công an. Ủy ban nhân dân xã Đắk Môn. Đắk Môn- Đắk Glei- Kon Tum | 1,18     |         |       |         |         |      |        | 22%        |             |               |              |             | 861.400         |
| 03/2011  | 04/2011   | Nhân viên hợp đồng làm công tác trường công an. Ủy ban nhân dân xã Đắk Môn. Đắk Môn- Đắk Glei- Kon Tum | 1,18     |         |       |         |         |      |        | 22%        |             |               |              |             | 861.400         |
| 05/2011  | 12/2011   | Nhân viên hợp đồng làm công tác trường công an. Ủy ban nhân dân xã Đắk Môn. Đắk Môn- Đắk Glei- Kon Tum | 1,18     |         |       |         |         |      |        | 22%        |             |               |              |             | 979.400         |
| 01/2012  | 04/2012   | Nhân viên hợp đồng làm công tác trường công an. Ủy ban nhân dân xã Đắk Môn. Đắk Môn- Đắk Glei- Kon Tum | 1,18     |         |       |         |         |      |        | 24%        |             |               |              |             | 979.400         |

|         |         |                                                                                                        |           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |     |           |  |  |           |
|---------|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|-----|-----------|--|--|-----------|
| 05/2012 | 06/2013 | Nhân viên hợp đồng làm công tác trưởng công an. Ủy ban nhân dân xã Đắk Môn. Đắk Môn- Đắk Glei- Kon Tum | 1,18      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 24% |           |  |  | 1.239.000 |
| 07/2013 | 12/2013 | Nhân viên hợp đồng làm công tác trưởng công an. Ủy ban nhân dân xã Đắk Môn. Đắk Môn- Đắk Glei- Kon Tum | 1,18      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 24% |           |  |  | 1.357.000 |
| 01/2014 | 12/2014 | Nhân viên hợp đồng làm công tác trưởng công an. Ủy ban nhân dân xã Đắk Môn. Đắk Môn- Đắk Glei- Kon Tum | 1,18      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 26% |           |  |  | 1.357.000 |
| 01/2015 | 03/2017 | KHÔNG THAM GIA BHXH                                                                                    |           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |     |           |  |  |           |
| 04/2017 | 06/2017 | Phó chủ tịch hội cựu chiến binh. Cán bộ không chuyên trách xã Đắk Môn. Đắk Môn - Đắk Glei - Kon Tum    | 1.210.000 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 22% | 1.210.000 |  |  |           |
| 07/2017 | 06/2018 | Phó chủ tịch hội cựu chiến binh. Cán bộ không chuyên trách xã Đắk Môn. Đắk Môn - Đắk Glei - Kon Tum    | 1.300.000 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 22% | 1.300.000 |  |  |           |
| 07/2018 | 06/2019 | Phó chủ tịch hội cựu chiến binh. Cán bộ không chuyên trách xã Đắk Môn. Đắk Môn - Đắk Glei - Kon Tum    | 1.390.000 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 22% | 1.390.000 |  |  |           |
| 07/2019 | 07/2021 | Phó chủ tịch hội cựu chiến binh. Cán bộ không chuyên trách xã Đắk Môn. Đắk Môn - Đắk Glei - Kon Tum    | 1.490.000 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 22% | 1.490.000 |  |  |           |
| 08/2021 | 06/2023 | Phó chủ tịch hội cựu chiến binh. Cán bộ không chuyên trách xã Đắk Môn. Xã Đắk Môn - Đắk Glei - Kon Tum | 1.490.000 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 22% | 1.490.000 |  |  |           |
| 07/2023 | 06/2024 | Phó chủ tịch hội cựu chiến binh. Cán bộ không chuyên trách xã Đắk Môn. Xã Đắk Môn - Đắk Glei - Kon Tum | 1.800.000 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 22% | 1.800.000 |  |  |           |
| 07/2024 | 06/2025 | Phó chủ tịch hội cựu chiến binh. Cán bộ không chuyên trách xã Đắk Môn. Xã Đắk Môn - Đắk Glei - Kon Tum | 2.340.000 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 22% | 2.340.000 |  |  |           |
| 03/2011 | 04/2011 | ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP                                                                              | 1,18      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 3%  |           |  |  | 861.400   |
| 05/2011 | 12/2011 | ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP                                                                              | 1,18      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 3%  |           |  |  | 979.400   |

|         |         |                           |      |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |           |
|---------|---------|---------------------------|------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|-----------|
| 01/2012 | 04/2012 | ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP | 1,18 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 979.400   |
| 05/2012 | 06/2013 | ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP | 1,18 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 1.239.000 |
| 07/2013 | 12/2013 | ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP | 1,18 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 1.357.000 |
| 01/2014 | 12/2014 | ĐÓNG BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP | 1,18 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 1.357.000 |

Thời gian đóng BHXH vào quỹ hưu trí, từ tuổi đến tháng 06 năm 2025 là 17 năm 17 tháng 17 ngày  
 Thời gian đóng BHYTN vào quỹ BHYTN đến tháng 12 năm 2014 là 3 năm 10 tháng 08 ngày

Ngày 28 tháng 07 năm 2018...



**CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Ngọc Ly**



**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đã ký tại, Ngày 23 tháng 06 năm 2025

(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**ĐẶK GIẾM**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**

Số: 116 /TB-UBND

Đắk Glei, ngày 10 tháng 9 năm 2010.

**THÔNG BÁO**  
**Về việc hợp đồng lao động**

Kính gửi:

Ủy ban nhân dân xã Đắk Môn

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
- Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- Căn cứ Nghị định số 114/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn;
- Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009, của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;
- Căn cứ Quyết định 04/2004/QĐ-BNV ngày 16/01/2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn;

- Xét Tờ trình số 406/TT-CAH ngày 8/7/2010 của Công an huyện Đắk Glei, về việc đề nghị bổ nhiệm chức danh Trưởng, phó Công an xã Đắk Môn;

Tờ trình số 12/TTr-UBND ngày 17/6/2010 của UBND xã Đắk Môn, về việc xin ra Quyết định cho chức danh Trưởng Công an xã,

UBND huyện thông báo cho UBND xã Đắk Môn về việc hợp đồng lao động như sau:

1. Đồng ý cho UBND xã Đắk Môn hợp đồng lao động đối với:  
Ông: A Thiêng - Sinh ngày 20 tháng 1 năm 1982.  
Nơi thường trú: Thôn Đắk Núi xã Đắk Môn huyện Đắk Glei tỉnh Kon Tum.  
Trình độ chuyên môn: Không  
Hợp đồng vào chức danh: Quyền trưởng Công an xã.  
Thời gian hợp đồng: 06 (sáu) tháng; từ ngày 16/9/2010.  
Chế độ lương: Hệ số: 1,18 so với mức lương tối thiểu chung.
2. UBND huyện yêu cầu phòng Nội vụ phối hợp cùng UBND xã Đắk Môn tổ chức hợp, giám sát việc bàn giao, phân công nhiệm vụ đối với cán bộ Trưởng Công an cũ và mới vào ngày 15/9/2010.
3. Hiện tại ông A Thiêng chưa được đào tạo về chuyên môn nên UBND huyện chỉ đồng ý cho UBND xã Đắk Môn hợp đồng lao động. Trong thời gian hợp đồng, UBND xã Đắk Môn xem xét thấy ông A Thiêng hoàn thành nhiệm vụ được giao thì tạo điều kiện cử đi đào tạo về chuyên môn. Sau khi đào tạo đạt trình độ chuyên môn

theo quy định thì làm thủ tục trình UBND huyện xem xét tuyển dụng, bổ nhiệm chính thức theo quy định hiện hành.

UBND huyện thông báo để các đơn vị biết, triển khai thực hiện đúng các quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Như trên (T/h);

- Công an huyện (để biết);

- Phòng Nội vụ (để biết);

- CT, các PCT UBND huyện (để biết);

- Lưu VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN  
CHỦ TỊCH

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực..... quyền số...../2018...SCT/B

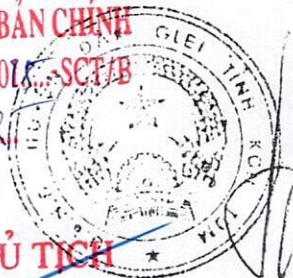
Ngày 10 tháng 07 năm 2018

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Ngọc Ly



Nguyễn Văn Phấn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

*(V/v chưa hưởng trợ cấp thôi việc hoặc hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần)*

Kính gửi: Ủy Ban nhân dân xã Đăk Môn

Tôi tên là: A THIÊNG      Giới tính: Nam

Sinh ngày: 12 tháng 1 năm 1982

Quê quán: Thôn Núi Kon, xã Đăk Môn, tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ thường trú: Thôn Núi Kon, xã Đăk Môn, tỉnh Quảng Ngãi

Nơi ở hiện nay: Thôn Núi Kon, xã Đăk Môn, tỉnh Quảng Ngãi

Số CCCD: 062082000511 ngày cấp 13/04/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính trật tự xã hội.

Chức vụ/chức danh: Phó chủ tịch Hội Cựu Chiến Binh Xã

Đơn vị công tác: Ủy ban nhân dân xã Đăk Môn

Trình độ chuyên môn: Đại học Luật

Số điện thoại: 0372393150

Tôi cam kết nội dung sau đây:

Theo chủ trương sắp xếp tinh gọn bộ máy hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp theo quy định của luật tổ chức chính quyền địa phương, nên tôi làm bản cam kết chưa hưởng trợ cấp thôi việc hoặc chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần theo quy định.

Nếu vi phạm những điều cam kết trên, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Đăk Môn, ngày 10 tháng 7 năm 2025

**Người làm cam kết**



**A Thiêng**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐẮK GLEI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 479/QĐ-UBND

Đăk Glei, ngày 22 tháng 8 năm 2017

### QUYẾT ĐỊNH

V/v hưởng phụ cấp theo Quyết định số 36/2014/QĐ-UBND  
ngày 21/7/2014 của UBND tỉnh Kon Tum

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLEI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08/4/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 25/02/2015 của UBND tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã và công tác tổ chức, cán bộ ở các doanh nghiệp thuộc sở hữu Nhà nước tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Quyết định số 36/2014/QĐ-UBND ngày 21/7/2014 của UBND tỉnh Kon Tum về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố;

Xét đề nghị của UBND xã Đăk Môn tại Tờ trình số 54/TTr-UBND ngày 26/4/2017 và đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 232/TTr-PNV ngày 03/8/2017,

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Xếp mức phụ cấp đối với ông: A Thiêng

Chức danh, đơn vị công tác: Phó chủ tịch Hội cựu chiến binh xã Đăk Môn.

Mức phụ cấp 01 (Một) tháng được hưởng hệ số 0,9 x mức lương cơ sở hiện hành kể từ ngày 19/4/2017.

Điều 2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND – UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND xã Đăk Môn và ông A Thiêng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 2 (t/h);
- Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện (t/d);
- Lưu: VT.

Ngày 20 tháng 8 năm 2017

CHỦ TỊCH



Huỳnh Ngọc Ly



Hoàng Trung Thông